TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-KDTM	*Nghi Xuân, ngày 08 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2018/ TLST-KDTM ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A

Địa chỉ: Số B Nguyễn Thị Minh K, phường 5, quận 3, TP. Hồ Chính Minh;

- Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T, chức vụ: Tổng giám đốc.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Nghệ An. (Giấy ủy quyền số 67/UQ-AA.16 ngày 09/3/2016)

- Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Xuân K, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ. (Giấy ủy quyền số 04/UQ-NGA.18 ngày 10/01/2018)

Địa chỉ: Số A, đường Quang T, phường Quang T, Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1967 và ông Đặng Quốc P, sinh năm 1958, đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Khối A, Thị trấn Xuân A, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Võ Thị H và ông Đặng Quốc P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A toàn bộ khoản nợ tính đến ngày 28/02/2018 là 2.715.107.376 đồng (trong đó nợ gốc 2.300.000.000 đồng, nợ lãi 415.107.376 đồng) theo hợp đồng tín dụng số QUB.CN.374.270315 ngày 28/3/2015 và được giải ngân tại các khế ước nhận nợ như sau:

- Khế ước nhận nợ số 05, số tài khoản vay 210807859 giải ngân ngày 30/01/2016. Số tiền 709.160.122 đồng (trong đó: Nợ gốc: 600.000.000 đồng, nợ

lãi 74.013.333 đồng, nợ lãi quá hạn 34.146.667 đồng, nợ lãi phạt: 1.000.122 đồng).

- Khế ước nhận nợ số 06, số tài khoản vay 210842049 giải ngân ngày 01/02/2016. Số tiền 709.026.504 đồng (trong đó: Nợ gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi 74.013.333 đồng, nợ lãi quá hạn 33.973.333 đồng, nợ lãi phạt: 1.039.838 đồng).

- Khế ước nhận nợ số 07, số tài khoản vay 212230399 giải ngân ngày 29/02/2016. Số tiền 707.426.583 đồng (trong đó: Nợ gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi 74.013.333 đồng, nợ lãi quá hạn: 31.633.333 đồng, nợ lãi phạt: 1.779.917 đồng).

- Khế ước nhận nợ số 08, số tài khoản vay 212238019 giải ngân ngày 29/02/2016. Số tiền 589.494167 đồng (trong đó: Nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 61.677.778 đồng, nợ lãi quá hạn 26.361.111 đồng, nợ lãi phạt 1.455278 đồng).

2.2, Bà Võ Thị H, ông Đặng Quốc P có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 01/3/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà vợ chồng bà H ông P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

2.3, Trường hợp nếu vợ, chồng bà Võ Thị H, ông Đặng Quốc P không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng 326m^2 đất tại địa chỉ Khối 9, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, có số thửa 793, tờ bản đồ số 08, đã được Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy chứng nhân QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG179396, vào sổ cấp giấy CNQSD đất số CH-01515 ngày 03/10/2011 cho người sử dụng là ông Đặng Quốc P và bà Võ Thị H và các tài sản gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số QUB.BĐCN.14.110913 ngày 29/9/2013.

- Quyền sử dụng 873 m^2 đất tại địa chỉ Khối phố 7, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, có số thửa 151, tờ bản đồ số 7, đã được Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AL 939401, số vào sổ cấp giấy CNQSD đất H-02315 ngày 17/8/2009 cho người sử dụng là ông Đặng Quốc P và bà Võ Thị H và các tài sản gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số QUB.BĐCN.14.110913 ngày 29/9/2013.

2.4, Trường hợp các tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để trả nợ thì bà Võ Thị H và ông Đặng Quốc P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A cho đến khi tất toán khoản nợ.

2.5, Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

điểm b khoản 1 Điều 3, Điều 5, Điều 6, khoản 7 Điều 26, tiểu mục đ, mục 1, phần II danh mục án phí lệ phí Tòa án tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bà Võ Thị H và ông Đặng Quốc P phải nộp 43.151.074 đồng (bốn mươi ba triệu một trăm năm mươi mốt nghìn không trăm bảy mươi bốn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền 42.500.000 đồng (bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số 0000554 ngày 05/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Nghi Xuân;
- Chi cục THADS H. Nghi Xuân;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký, đóng dấu**)**

Đặng Thị Hương